

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ quan, tổ chức
nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 20-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quyết định số 167-QĐ/TW, ngày 19/5/2026 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy (chi bộ) bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương, cấp tỉnh nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Thành ủy.

Ban Thường vụ Thành ủy quy định chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp thành phố như sau:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Đảng bộ, chi bộ cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng (sau đây gọi là đảng bộ, chi bộ) là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy Các cơ quan đảng thành phố hoặc là tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố (đối với các tổ chức chính trị - xã hội thành phố); chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy về định hướng chính trị, những nội dung công tác quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, tổ chức và chịu sự lãnh đạo của cấp ủy cấp trên trực tiếp theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương.

Đảng ủy, chi bộ là hạt nhân chính trị có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện cơ quan, tổ chức và các chi bộ trực thuộc (nếu có) theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương; lãnh đạo cơ quan, tổ chức thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức, nghị quyết của cấp ủy cấp trên, nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ; đề xuất, kiến nghị với Ban Thường vụ Thành ủy những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy đối với cơ quan, tổ chức và đối với đảng bộ, chi bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của đảng uỷ, chi bộ

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức đảng theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương. Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, tổ chức và cán bộ, đảng viên thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức theo quy định; cụ thể hoá các chủ trương, biện pháp triển khai thực hiện nghị quyết của Trung ương, Thành uỷ, cấp uỷ cấp trên trực tiếp, nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ. Quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá, hằng năm của đảng uỷ, chi bộ; quy chế làm việc của đảng uỷ, chi bộ, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ (nếu có).

Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, đảng uỷ, chi bộ ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ, cấp uỷ cấp trên trực tiếp và nghị quyết của đảng uỷ, chi bộ. Lãnh đạo cơ quan, tổ chức xây dựng các quy định, hướng dẫn, đề án, nhiệm vụ mà cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trình hoặc ban hành.

3. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức. Tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, cập nhật kịp thời các quan điểm, chủ trương, chính sách mới, đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của Trung ương về chuẩn mực đạo đức cách mạng, về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đảng bộ, chi bộ và các tổ chức đảng trực thuộc trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Làm tốt công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên, bảo đảm về tiêu chuẩn, điều kiện và thủ tục, chú trọng đối tượng là đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và những quần chúng ưu tú, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện nghiêm công tác rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; quyết định chủ trương, giải pháp về xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ; lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ Đảng trong đảng bộ, chi bộ bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành uỷ, cấp uỷ cấp trên trực tiếp. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành uỷ, cấp uỷ cấp trên trực tiếp, đảng uỷ thảo luận, quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên uỷ ban

kiểm tra; đảng uỷ, chi bộ xem xét, giới thiệu và đề nghị chỉ định uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, chi uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra (nếu có); báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định về công tác cán bộ theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức, giữ gìn đoàn kết nội bộ; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; xử lý nghiêm tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo quy định.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; lãnh đạo, chăm lo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan, tổ chức bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Trực tiếp lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng, tổ chức, cán bộ.

7. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành uỷ, cấp uỷ cấp trên trực tiếp xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo đại hội đảng bộ, chi bộ; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đảng bộ, chi bộ hoặc hội nghị giữa nhiệm kỳ (nếu có).

8. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của ban thường vụ đảng uỷ (nếu có).

9. Lãnh đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện các chủ trương của Trung ương, Thành uỷ, cấp uỷ cấp trên trực tiếp về nhiệm vụ quốc phòng và giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, đề cao cảnh giác, giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước.

10. Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, cắt giảm thủ tục hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, xây dựng, kết nối, khai thác hiệu quả dữ liệu trong phạm vi, lĩnh vực lãnh đạo, quản lý.

11. Quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ, chi bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

12. Xem xét, cho ý kiến về những công việc ban thường vụ đảng uỷ (nếu có) đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị đảng uỷ; quyết định những vấn đề quan trọng do ban thường vụ đảng uỷ trình (nếu có).

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Thành ủy, cấp uỷ cấp trên trực tiếp giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ đảng uỷ (nếu có)

1. Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức; xây dựng chiến lược, kế hoạch, chương trình hành động, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức; lãnh đạo cụ thể hoá các chủ trương, biện pháp triển khai thực hiện nghị quyết của cấp uỷ cấp trên, nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, tổ chức. Quyết định chương trình làm việc của ban thường vụ đảng uỷ; cho ý kiến về nội dung, chương trình các kỳ họp của tập thể lãnh đạo tổ chức.

2. Trực tiếp báo cáo và đề xuất với Ban Thường vụ Thành ủy đưa những nội dung có liên quan đến nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức vào chương trình công tác của Ban Thường vụ Thành ủy. Báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy những vấn đề vượt thẩm quyền; những vấn đề khó khăn, phức tạp, nhạy cảm về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Thành ủy hoặc trực tiếp báo cáo theo yêu cầu của Ban Thường vụ Thành ủy.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, tổ chức xây dựng quy định, hướng dẫn, đề án, nhiệm vụ quan trọng mà cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trình hoặc ban hành theo thẩm quyền. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, ban thường vụ đảng uỷ ra nghị quyết hoặc kết luận để lãnh đạo; xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm.

4. Quyết định triệu tập hội nghị đảng uỷ; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình hội nghị đảng uỷ về những vấn đề thuộc thẩm quyền của đảng uỷ quy định tại Điều 2 Quy định này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng thuộc thẩm quyền của đảng uỷ để đảng uỷ xem xét, quyết định. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của ban thường vụ đảng uỷ.

5. Quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Chỉ đạo công tác học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ trương, đường lối của Đảng.

6. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và công tác cán bộ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, cấp uỷ cấp trên trực tiếp.

b) Trực tiếp quản lý biên chế của cơ quan, tổ chức trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; việc rà soát, bổ sung quy hoạch, việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng định kỳ hoặc khi có yêu cầu theo quy định đối với tập thể, cá nhân theo thẩm quyền được phân cấp. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình.

d) Quyết định giải pháp về sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ thuộc thẩm quyền.

đ) Xem xét, quyết định phê duyệt quy hoạch, giới thiệu ứng cử và chỉ định, chuẩn y các chức danh chi uỷ viên, bí thư, phó bí thư đối với các chi bộ trực thuộc.

e) Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng các danh hiệu cao quý của Nhà nước theo quy định. Quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương.

g) Chỉ đạo đại hội, cho ý kiến vào nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự đại hội các chi bộ trực thuộc.

h) Tham gia ý kiến về quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử đối với nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Thành uỷ quản lý theo quy định của Đảng.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên; kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

8. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.

9. Những vấn đề quan trọng, nhạy cảm, ban thường vụ đảng uỷ thảo luận, ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo:

a) Việc tham mưu những vấn đề lớn, quan trọng, phức tạp, nhạy cảm về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại cần phải xin ý kiến Ban Thường vụ Thành uỷ, cấp uỷ cấp trên trực tiếp; về công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực.

b) Việc tổ chức thực hiện thí điểm một số chủ trương mới theo sự chỉ đạo của Trung ương, Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ.

c) Cụ thể hoá, triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, cấp uỷ cấp trên, đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức.

10. Tham gia ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương, định hướng, biện pháp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ. Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, đột xuất phát sinh, nhất là các vấn đề liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo.

11. Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ, chi bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

12. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do các chi bộ trực thuộc đề nghị; thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp uỷ cấp trên trực tiếp và đảng uỷ giao.

13. Uỷ quyền cho thường trực đảng uỷ thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của ban thường vụ đảng uỷ, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Thành uỷ, cấp uỷ cấp trên trực tiếp giao.

Những tổ chức đảng không có ban thường vụ thì các nhiệm vụ tại Điều 3 do đảng uỷ, chi bộ thực hiện.

Điều 4. Tổ chức bộ máy và điều kiện hoạt động

1. Số lượng, cơ cấu uỷ viên ban chấp hành hoặc chi uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư:

- Số lượng uỷ viên ban chấp hành hoặc chi uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

- Định hướng cơ cấu ban chấp hành hoặc chi uỷ, ban thường vụ gồm các đồng chí: Người đứng đầu cơ quan, tổ chức là bí thư đảng uỷ, chi bộ; các cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, trong đó 1 đồng chí là phó bí thư đảng uỷ, chi bộ; đồng chí đứng đầu cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ của cơ quan, tổ chức.

2. Đảng bộ, chi bộ được cấp kinh phí, con dấu (nếu là tổ chức cơ sở đảng), trang bị cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động theo quy định.

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Với Ban Thường vụ Thành uỷ

a) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Thành uỷ về định hướng chính trị, những nội dung công tác quan trọng đối với các cơ quan, tổ chức thông qua đảng uỷ, chi bộ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố.

b) Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành uỷ gửi các đảng uỷ, chi bộ cơ quan, tổ chức được thực hiện như đối với các cấp uỷ trực thuộc Thành uỷ. Bí thư hoặc phó bí thư đảng uỷ, chi bộ được mời dự các cuộc họp do Ban Thường vụ Thành uỷ triệu tập bàn về các nội dung có liên quan.

c) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo hoặc những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Với đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp

a) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp theo quy định.

b) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh với đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp.

3. Với các cơ quan liên quan

a) Thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy, cấp ủy cấp trên trực tiếp theo quy định.

b) Phối hợp với các cấp ủy trực thuộc Thành ủy, với cơ quan lãnh đạo tổ chức cùng cấp về công tác cán bộ và thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định.

c) Đảng ủy mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ đảng ủy (nếu có) lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

d) Các chi bộ trực thuộc chịu trách nhiệm trước đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định. Kịp thời giải quyết những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Đảng ủy, chi bộ, ban thường vụ đảng ủy cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng căn cứ Quy định này và Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy, chi bộ tại Phụ lục 04 (ban hành kèm theo Quyết định số 167-QĐ/TW, ngày 19/5/2026 của Ban Bí thư ban hành về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy (chi bộ) bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương, cấp tỉnh nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng) rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của đảng ủy, chi bộ, nhiệm kỳ 2025 - 2030; cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác phù hợp với tình hình thực tiễn của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

2. Các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc của Thành ủy và cấp ủy cấp trên trực tiếp của đảng bộ, chi bộ nơi kết thúc hoạt động của ban cán sự đảng, đảng đoàn rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi các quy định, quy chế có liên quan đến Quy định này.

3. Các đảng bộ, chi bộ cơ quan, tổ chức nơi nơi kết thúc hoạt động của ban cán sự đảng, đảng đoàn không thuộc đối tượng tại Điều 1 của Quy định này thực

hiện chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác theo các quy định khác của Ban Bí thư.

4. Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và kiến nghị sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

5. Quy định có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quy định số 1797-QĐ/TU, ngày 21/3/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ cơ sở ở cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (để báo cáo);
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy;
- Đảng ủy MTTQ Việt Nam thành phố;
- Các tổ chức đảng nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng;
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy;
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Lê Ngọc Châu